

CÁCH TỔ CHỨC LỚP HỌC THEO MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC MỚI CÓ ẢNH HƯỞNG GÌ ĐẾN VIỆC HÌNH THÀNH, PHÁT HUY KĨ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM VÀ KHẢ NĂNG THỰC HIỆN TỐT TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH TIỂU HỌC

VÕ NGỌC HẠNH*

Ngày nhận bài: 22/05/2016; ngày sửa chữa: 24/05/2016; ngày duyệt đăng: 25/05/2016.

Abstract: The article presents situation of organizing the classroom as the new school model and its impact on developing teamwork skills and the ability to perform the responsibilities of primary school pupils. The article also points out disadvantages in building this school model and proposes solutions to improve quality of education in new school model.

Keywords: Classroom organization, new school model, teamwork skill.

1. Thực trạng về ảnh hưởng của mô hình trường học mới (VNEN) đến hoạt động dạy học ở Trường Tiểu học Phạm Văn Chí

1.1. Khảo sát ở học sinh (HS)

1.1.1. Cách tổ chức lớp học theo mô hình trường học mới giúp HS phát huy tốt kĩ năng (KN) làm việc nhóm. Chúng tôi tiến hành khảo sát KN làm việc nhóm của HS thông qua các KN tham gia, hợp tác của HS; KN giao tiếp và KN đánh giá (năm học 2014-2015).

Theo đó, ở KN tham gia, hợp tác, chúng tôi tiến hành khảo sát HS tự đánh giá khả năng tham gia, hợp tác của mình khi tham gia học tập áp dụng mô hình trường học mới theo thang đo 5 mức độ: “Không bao giờ tham gia”, “Hiếm khi tham gia”, “Thỉnh thoảng tham gia”, “Thường xuyên tham gia” và “Rất thường xuyên tham gia”. Kết quả khảo sát về khả năng làm việc cùng nhau của HS được thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1. Khả năng làm việc cùng nhau của HS - số lượng (%)

Nội dung	Mức độ				
	Không bao giờ	Hiếm khi	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Rất thường xuyên
1. Em có thường cùng làm việc với các bạn trong nhóm, lớp không?	6 (12,5)	5 (10,41)	11 (22,91)	21 (43,75)	5 (10,41)
2. Em có tham gia các hoạt động trong nhóm, lớp không?	8 (16,66)	15 (31,25)	10 (20,83)	13 (27,08)	2 (4,16)
3. Em có tham gia ý kiến, hay đề nghị với nhóm, với lớp?	13 (28,26)	9 (19,56)	12 (26,08)	10 (21,73)	2 (4,34)
4. Em có phục tùng theo trưởng nhóm không?	3 (6,97)	2 (4,65)	14 (32,55)	11 (25,58)	13 (30,23)

Kết quả ở bảng 1 cho thấy, khả năng làm việc cùng nhau của HS trong nhóm và ở lớp có tỉ lệ cao

nhất là mức độ thường xuyên đạt 21/48 (chiếm 43,75%). Điều này thể hiện HS đã được tạo điều kiện, không gian, thời gian và cơ hội để làm quen, hình thành KN làm việc nhóm. Tuy nhiên, việc các em có tham gia vào các hoạt động ở lớp hay không lại cho thấy: có đến 15/48 em (31,25%) hiếm khi tham gia, trong khi chỉ có 13/48 em (27,08%) là tham gia thường xuyên. Như vậy, khả năng tham gia, hợp tác của nhiều em còn yếu, các em còn chưa tự tin khi tham gia, hợp tác cùng bạn ở lớp - điều này thấy rõ ràng hơn ở ngay mức độ tham gia ý kiến hay đề nghị với bạn trong nhóm, trong lớp: có đến 13/46 em (28,26%) không bao giờ tham gia ý kiến và cũng có 13/43 em (30,23%) rất phục tùng nhóm trưởng.

Có thể nói, cách tổ chức lớp học theo mô hình trường học mới đã giúp HS phát huy KN làm việc nhóm. Tuy nhiên, do HS chỉ mới làm quen với mô hình học tập này nên rất cần thời gian để hình thành KN làm việc nhóm cũng như sự tự tin, từ đó các em sẽ tham gia học nhóm tích cực và chủ động hơn. Điều này có nghĩa là cần dành cho HS thời gian được áp dụng, rèn luyện hình thức làm việc nhóm một cách tự do, chủ động và xuất phát từ sự ham thích của trẻ. Chỉ như thế, các em mới có thể cảm nhận, lĩnh hội được những KN học tập đầy tích cực trên.

1.1.2. Cách tổ chức lớp học theo mô hình trường học mới giúp HS thực hiện tốt trách nhiệm của các em. Chúng tôi tiến hành khảo sát KN tự quản của HS thông qua năng lực phát huy quyền làm chủ trong hoạt động, học tập của HS; thực hiện tốt trách nhiệm của HS và ý

* Trường Tiểu học Phạm Văn Chí, quận 6 - TP. Hồ Chí Minh

thức tổ chức, kỉ luật. Khả năng thực hiện tốt trách nhiệm của HS được thể hiện ở *bảng 2*.

Bảng 2. Thực hiện tốt trách nhiệm của HS - số lượng (%)

Nội dung	Mức độ				
	Không bao giờ	Hiếm khi	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Rất thường xuyên
1. Bạn có đi học đầy đủ, đúng giờ không?	6 (12,5)	9 (18,8)	2 (4,2)	12 (25,0)	17 (35,4)
2. Bạn có chuẩn bị bài ở nhà đầy đủ?	5 (10,4)	2 (4,2)	7 (14,6)	12 (25,0)	20 (41,7)
3. Bạn có tham gia giờ học tích cực không?	9 (18,8)	6 (12,5)	9 (18,8)	13 (27,1)	81 (6,7)
4. Bạn có giúp đỡ bạn cùng học tốt không?	7 (14,6)	3 (6,3)	3 (6,3)	14 (29,2)	16 (33,3)
5. Bạn có hay giúp đỡ bố mẹ những công việc đơn giản không?	3 (6,3)	7 (14,6)	9 (18,8)	13 (27,1)	12 (25,0)
6. Bạn có hay giúp đỡ bạn, người khác khi họ gặp khó khăn không?	4 (8,3)	3 (6,3)	10 (20,8)	15 (31,3)	11 (22,9)
7. Bạn có hay quên tập, sách, đồ dùng học tập ở nhà không?	21 (43,8)	5 (10,4)	4 (8,3)	6 (12,5)	7 (14,6)

Kết quả ở *bảng 2* cho thấy, đa số HS đã có ý thức tự giác thực hiện tốt trách nhiệm của mình, như: đi học đầy đủ, chuẩn bị bài ở nhà trước khi đến lớp, tham gia giờ học tự giác, tích cực. Bên cạnh đó, việc giúp đỡ bố mẹ, bạn bè cũng được các em thực hiện thường xuyên. Điều này thể hiện HS bước đầu đã làm quen với những việc nhỏ, đơn giản, gần gũi quanh mình; cũng như nhận xét được việc làm đúng, sai để biết cách thực hiện sao cho đạt hiệu quả tốt hơn, chẳng hạn như đa số các em đều không bao giờ quên vở, sách, đồ dùng học tập ở nhà, với 21/43 em (43,8%).

1.2. Kết quả khảo sát phụ huynh và giáo viên (GV)

cũng rút ra được những nhận định tương tự. Tuy nhiên, khi tiến hành kiểm định hai mẫu độc lập giữa phụ huynh và GV, chúng tôi nhận thấy có sự khác nhau giữa giá trị trung bình kiểm định trên 2 mẫu độc lập. Biến kiểm định chính là câu 2 (C9.2), “Bạn có chuẩn bị bài ở nhà đầy đủ?” (xem *bảng 3*).

Bảng 3. Kết quả kiểm định việc chuẩn bị bài ở nhà

Group Statistics

	ĐỐI TƯỢNG	N	Giá trị Trung bình	Độ lệch chuẩn	Std. Error Mean
	Phụ huynh	35	4.57	.558	.094
	GV	16	3.88	.500	.125

Phát biểu kiểm định: H_0 : trung bình mức độ đánh giá việc chuẩn bị bài ở nhà của HS do phụ huynh và GV nhận xét là như nhau. H_1 : trung bình mức độ đánh giá việc chuẩn bị bài ở nhà của HS do phụ huynh và GV nhận xét là khác nhau.

Bảng kết quả cho thấy: - Với Sig(Levene) = 0.022 < 5%, phương sai (Variance) hai mẫu là khác nhau, do đó ta xét Sig.(2-tailed) trên dòng 2; - Tại giá trị Sig.(2-tailed) trên dòng 2, ta thấy: Sig.(2-tailed) < 5%,

Independent Samples Test

		Levene's Test for Equality of Variances		t-test for Equality of Means						
		F	Sig.	t	df	Sig. (2-tailed)	Mean Difference	Std. Error Difference	95% Confidence Interval of the Difference	
									Lower	Upper
C9.2	HS có chuẩn bị bài ở nhà đầy đủ	5.580	.022	4.269	49	.000	.70	.163	.369	1.024
	Equal variances assumed									
	Equal variances not assumed			4.449	32.299	.000	.70	.157	.378	1.015

như vậy chấp nhận giả thuyết H_1 , và bác bỏ giả thuyết H_0 . Nghĩa là, trung bình mức độ đánh giá việc chuẩn bị bài ở nhà của HS do phụ huynh và GV nhận xét là khác nhau.

Có thể giải thích cho sự khác biệt này là gì? Phụ huynh luôn cho rằng con họ rất thường xuyên chuẩn bị bài ở nhà đầy đủ. Thế nhưng, GV lại cho rằng các em vẫn chỉ chuẩn bị bài ở nhà ở mức độ thường xuyên thôi. Điều này thực chất không phải do tính tích cực học tập của HS

gây ra, mà chỉ do chính cá nhân phụ huynh và GV. Có thể hiểu, khi phụ huynh kiểm tra bài con trước khi đi học, thấy con đã chuẩn bị đầy đủ sách vở, bài tập đã làm xong, thuộc bài học cũ là cảm thấy tốt, thậm chí rất tốt rồi. Tuy nhiên, yêu cầu việc chuẩn bị bài ở nhà của GV dành cho HS không chỉ dừng lại ở đó, mà cần phải có sự xem trước bài học mới, tìm hiểu, khám phá nó, thậm chí biết càng nhiều càng tốt để có thể trình bày cho bạn nghe. Có sự chuẩn bị trước đó, HS tham gia giờ học trên lớp tích cực hơn, thích thú hơn với những khám phá của mình, của bạn và những điều được xác nhận lại tại lớp.

2. Tồn tại và đề xuất

Như đã phân tích ở trên, cách tổ chức lớp học theo mô hình trường học mới (VNEN) giúp HS phát huy KN làm việc nhóm. Tuy nhiên, các em chỉ làm việc nhóm ở một vài hoạt động đơn giản và chưa có khả năng làm việc độc lập hoàn toàn mà vẫn cần sự hỗ trợ, giúp đỡ của GV. Chính vì thế, việc làm quen với mô hình học tập mới này rất cần có nhiều thời gian để HS làm quen và hình thành KN làm việc nhóm cũng như dần hình thành sự tự tin ở các em; cần dành cho HS thời gian được áp dụng, rèn luyện hình thức làm việc nhóm một cách tự do, chủ động và xuất phát từ sự ham thích của trẻ, tránh tình trạng nhồi nhét, học theo mẫu,... Tóm lại, các em cần được GV tạo điều kiện làm việc thật sự chứ không phải cách học nhóm giả tạo vì những yêu cầu, mục tiêu mang tính hình thức, chạy theo thành tích. Có như vậy, các em mới đạt được những KN cần thiết cho chính mình.

Ngoài ra, việc tổ chức lớp học theo mô hình trường học mới cũng giúp HS thực hiện tốt trách nhiệm của mình như đi học đều, chuẩn bị trước bài nhà, biết thực hiện một số công việc nhà phụ giúp ông bà, cha mẹ... Tuy nhiên, ngay chính phụ huynh HS và GV vẫn có sự khác biệt trong việc yêu cầu chuẩn bị bài ở nhà của HS như trong kết quả phân tích ở nội dung trên. Vì vậy, để bất cập này không xảy ra, GV cần trình bày rõ yêu cầu của mình với phụ huynh HS trong buổi họp đại hội cha mẹ HS đầu năm học nhằm thống nhất cách dạy để dễ dàng tìm được tiếng nói chung trong việc phối hợp giáo dục giữa nhà trường và gia đình. Hiệu quả của việc dạy học với sự cộng hưởng, hợp tác từ nhiều phía sẽ cho kết quả tốt hơn rất nhiều.

Mô hình trường học mới là cách dạy hướng tới việc học tập chủ động, đòi hỏi GV phải thay đổi cách dạy học nặng về thuyết trình truyền thống sang dạy học phát huy được tính tích cực và chủ động của HS. Đây là mô hình dạy học có hình thức tổ chức theo nhóm, vốn nằm trong chương trình đào tạo của các trường sư phạm hiện nay, song chưa được chú trọng đúng mức,

giúp tăng cường sự tương tác giữa GV và HS, tạo không khí học tập nhẹ nhàng, thân thiện. Bên cạnh đó, mô hình này cũng đòi hỏi GV phải tự trau dồi, nâng cao trình độ; còn HS sẽ không học thụ động mà bắt buộc phải có sự trao đổi, “tư duy” với GV và các bạn cùng lớp. Do đó, khi thực hiện theo mô hình, ngoài yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức của đội ngũ GV, sĩ số HS trên lớp,... thì trình độ và năng lực của HS cũng là một vấn đề cần quan tâm và chuẩn bị. Khi HS không có các KN làm việc nhóm, hợp tác hay trình bày ý kiến của mình,... sẽ không thể thực hiện được các hoạt động trong nhóm cũng như không thể chủ động, tích cực trong học tập.

Tuy nhiên, trong việc thực hiện mô hình trường học mới, nhà quản lý cần xem xét các điều kiện cụ thể tại đơn vị mình xem phù hợp ở mức độ nào để từ đó có các hình thức và quy trình áp dụng một cách hợp lý, hiệu quả. Tránh tình trạng hình thức, chạy theo thành tích, đề ra yêu cầu, mục tiêu quá cao để rồi tự gây áp lực cho chính đơn vị và GV, HS của mình. Tốt nhất vẫn là thực hiện thí điểm từng bước, một vài lớp thực hiện trước, khi thấy hiệu quả đạt được trên thực tế mới tiếp tục tiến hành đại trà.

* * *

Việc đưa mô hình trường học mới vào thực hiện ở trường tiểu học không thể đòi hỏi hiệu quả tức thì, nhanh chóng được. Nó cần phải có cả một quá trình lâu dài để nhà quản lý, người dạy, người học, và cả cộng đồng hiểu và thấy được những ưu, khuyết điểm của mô hình, dần dần thích nghi, áp dụng và sáng tạo theo điều kiện thực tế mà họ có. Như vậy, việc thực hiện mô hình trường học mới trong hoạt động dạy học cần dành nhiều thời gian cho GV và HS làm quen, rèn luyện và bổ sung những năng lực, KN cơ bản cần thiết mà mô hình đòi hỏi, từ đó mới tham gia và thực hiện thành công mô hình. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đặng Tự Ân (2013). *Mô hình trường học mới tại Việt Nam (Hỏi – Đáp)*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [2] John Dewey (2008). *Dân chủ và giáo dục*. NXB Tri thức.
- [3] Trần Khánh Đức (2014). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Vũ Trọng Rỹ (1994). *Một số vấn đề lí luận về rèn luyện kĩ năng học tập cho học sinh*. Viện Khoa học Giáo dục.
- [5] Bộ GD-ĐT - Vụ Giáo dục tiểu học (2013). *Hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các trường thực hiện mô hình trường học mới Việt Nam*. NXB Giáo dục Việt Nam.